

Số: 94/2019/QĐST-HNGĐ

Bố Trạch, ngày 12 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 6 năm 2019, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung H và chị Nguyễn Thị K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về các mối quan hệ khác cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh H và chị K thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Quốc N, sinh ngày 02/5/2014. Anh chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Quốc N cho chị K trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị K mỗi tháng

2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh H và chị K thống nhất trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H và chị K thỏa thuận anh H chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0003132, ngày 12 tháng 4 năm 2019. Anh H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Hai đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu